

## KẾ HOẠCH

### THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

#### A. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

##### I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường mầm non;

Quyết định số 2236/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục;

Công văn số 4868/BGDĐT-GDMN ngày 29/8/2024 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2024-2025;

Công văn số 1622/SGDĐT-GDMN ngày 03/9/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025;

Công văn số 1708/QĐ-UBND ngày 12/08/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

Công văn số 1518/UBND-VX ngày 12/09/2024 của UBND thành phố về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025;

Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 và những nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 của Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Nam Định;

Công văn 597/PGDĐT-GDMN ngày 04/09/2024 của Phòng GD-ĐT thành phố Nam Định “Về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025”;

Công văn số 676/PGDĐT-GDMN ngày 19/9/2024 của Phòng GD-ĐT thành phố về việc Hướng dẫn thực hiện nền nếp giảng dạy và hoạt động chuyên môn.

##### II. CĂN CỨ THỰC TIỄN

##### 1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

Năm học 2023-2024 nhà trường luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Sở GD-ĐT, UBND thành phố, của Phòng GD-ĐT TP Nam Định, sự ủng hộ của Đảng ủy HỖND, UBND phường Thống Nhất (nay là phường Quang Trung) và của phụ huynh học sinh, sự nỗ lực, cố gắng của đội ngũ giáo viên, trường Mầm non Thống Nhất đã luôn giữ tâm thế chủ động, vượt lên mọi khó khăn, thách thức, xây dựng, thực hiện linh hoạt nhiều phương án dạy học phù hợp và thiết thực, góp phần hoàn thành mục tiêu năm học với kết quả như sau:

**Thành tích đã đạt được trong thực hiện nhiệm vụ:**

- Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua: 100% đội ngũ Cán bộ giáo viên (CBGV), nhân viên tham gia thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả cuộc vận động và các phong trào thi đua; 100% CBGV không vi phạm những điều nhà giáo không được làm, có mối quan hệ ứng xử thân thiện với nhau và đối với phụ huynh học sinh, với trẻ.

- Công tác phát triển mạng lưới trường, lớp; huy động trẻ đến trường và nâng cao chất lượng PCGDMN cho trẻ 5 tuổi được thực hiện tốt

- Nhà trường đã duy trì và giữ vững công tác kiểm định chất lượng giáo dục đạt cấp độ 3, chuẩn Quốc gia mức 2 và đạt trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

- 100% trẻ tới trường được đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất. Nhà trường thực hiện tốt công tác phòng dịch theo mùa, không có dịch bệnh xảy ra trong nhà trường. 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng. Cuối năm học trường được đoàn kiểm tra chéo của Phòng GD-ĐT về công tác xây dựng “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” và được đánh giá Đạt.

- Triển khai chương trình GDMN được nhà trường thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả: 100% CBGV xây dựng và thực hiện tốt các nội dung hoạt động theo chế độ sinh hoạt hàng ngày theo chương trình GDMN; Kết quả khảo sát trẻ cuối năm học có 100% trẻ được đánh giá đạt.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori, STEAM và lồng ghép các nội dung giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục, vui chơi phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương, tổ chức nhiều hoạt động tham quan trải nghiệm cho trẻ như đi tham quan trường Tiểu học Chu Văn An, tham gia Ngày hội đọc sách, Hội xuân STEAM ....

- Các điều kiện thực hiện:

+ Cơ sở vật chất, trang thiết bị: 100% học sinh có đủ sách vở, đồ dùng học cụ trong năm học, các đồ dùng, trang thiết bị dùng chung tương đối đầy đủ.

+ Đội ngũ: Cán bộ, giáo viên, công nhân viên đoàn kết, tâm huyết, sáng tạo, luôn nỗ lực phấn đấu học tập nâng cao trình độ chuyên môn. Kết quả tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Kết quả đánh giá của cấp trên đối với 34 GV loại tốt: 20 = 59%; khá: 14 = 41%; đạt: 0%. Kết quả đánh giá hiệu trưởng và phó hiệu trưởng do cấp trên đánh giá: loại Tốt 3/3 đ/c = 100%

- Công tác quản lý, kiểm tra, thi đua khen thưởng: được thực hiện nghiêm túc theo quy định hiện hành.

**- Các danh hiệu thi đua khen thưởng năm học 2023-2024:**

+ *Về tập thể:*

Nhà trường đã tham gia hội thi “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm” do Phòng GD-ĐT thành phố tổ chức đạt loại Xuất sắc.

UBND tỉnh tặng Bằng khen vì có thành tích trong công tác từ năm học 2022-2023 đến năm học 2023-2024.

UBND thành phố tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”;

UBND thành phố tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc năm học 2023-2024;

Công đoàn Nhà trường được tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào cán bộ công nhân viên, người lao động và hoạt động công đoàn năm học 2023-2024;

+ **Về cá nhân:** Năm học 2023-2024 nhà trường có:

05 đ/c giáo viên đạt danh hiệu: Chiến sĩ thi đua cơ sở

33 đ/c giáo viên đạt danh hiệu: Lao động tiên tiến

02 cá nhân được: UBND thành phố tặng giấy khen

01 cá nhân được Công đoàn Giáo dục tỉnh tặng Giấy khen chuyên đề Dạy tốt-học tốt.

- **Những tồn tại và nguyên nhân:**

+ **Tồn tại:**

Nguồn ngân sách đầu tư cho xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi của trường còn hạn chế nên gặp khó khăn trong việc mua sắm, bổ sung, sửa chữa.

Trang bị các thiết bị dạy học cho các nhóm/ lớp, các phòng chức năng nhiều đồ dùng đồ chơi trang thiết bị đã cũ, hỏng cần thay thế.

Công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ cũng gặp khó khăn do dân số trên địa bàn phường luôn thay đổi, một số hộ dân còn chưa hợp tác với giáo viên trong công tác điều tra, cung cấp mã định danh cá nhân của trẻ.

Sĩ số trẻ trên lớp ở độ tuổi 4, 5 tuổi cao hơn quy định, nhà trường chưa đáp ứng được nhu cầu đưa con đến học tại trường của các bậc phụ huynh.

Nhà trường thiếu 07 giáo viên, thiếu nhân viên y tế, nhân viên văn thư ....

+ **Nguyên nhân:**

Một số hộ dân cũng chưa hiểu rõ về công tác phổ cập nên việc hợp tác cùng các cô giáo trong công tác điều tra phổ cập còn hạn chế.

Giáo viên trong độ tuổi sinh đẻ nhiều nên khó khăn trong việc bố trí giáo viên tại nhóm lớp trong thời kì giáo viên nghỉ thai sản.

## **2. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2024-2025**

### **a. Thuận lợi**

Hệ thống các văn bản nhà nước, Bộ, ngành, chính quyền các cấp triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 là hành lang pháp lý giúp nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ năm học được thuận lợi.

Trường Mầm non Thống Nhất luôn đón nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở GD-ĐT tỉnh Nam Định, UBND Thành phố, Phòng GD-ĐT thành phố về cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi và sự quan tâm đồng thuận của các cấp, các ngành trong phường cùng với sự nhiệt tình ủng hộ của các bậc phụ huynh học sinh.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ đồng đều, tuổi đời trẻ, nhiệt tình, tâm huyết với nghề không ngừng phấn đấu vươn lên về mọi mặt.

Phụ huynh đã phối hợp với nhà trường trong công tác huy động trẻ tới trường và trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Uy tín nhà trường tiếp tục được nâng cao.

### ***b.. Khó khăn***

Năm học 2024-2025 là năm đầu tiên thực hiện sát nhập 3 phường Thống Nhất - Phường Quang Trung - Phường Hạ Long về thành 1 phường tên Quang Trung.

Nhu cầu gửi con vào trường của phụ huynh tăng cao do đó tỷ lệ trẻ/lớp đối với các lớp Mẫu giáo thường cao hơn qui định.

Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ vào các trường công lập và nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực chưa cao.

Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ cũng gặp khó khăn do dân số trên địa bàn phường luôn thay đổi, một số hộ dân còn chưa hợp tác với giáo viên trong công tác điều tra, cung cấp mã định danh cá nhân của trẻ.

Tỷ lệ giáo viên trên lớp theo thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 hướng dẫn về vị trí việc làm cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số người làm việc trong các cơ sở GDMN công còn thiếu 7 giáo viên.

Trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đã cũ, hỏng cần được sửa chữa, bổ sung, thay thế liên tục nhưng kinh phí nhà trường chưa đáp ứng.

Chi phí cho việc mua và duy trì các phần mềm phục vụ công tác quản lý nhà trường, quản lý nhân sự, quản lý tài chính... nhiều và cao trong khi nguồn kinh phí nhà trường còn hạn hẹp.

### **c. Biên chế đội ngũ trong năm**

Tổng số: 61 đ/c cán bộ, giáo viên, nhân viên (Biên chế 40 đ/c; 01 giáo viên hợp đồng, 20 nhân viên Hợp đồng)

Ban giám hiệu: 03 đ/c (01 Hiệu trưởng, 02 Hiệu phó), Kế toán: 01

Giáo viên: 37 đ/c, trong đó:

- + Giáo viên Nhà trẻ: 04 đ/c
  - + Giáo viên 3 tuổi: 9 đ/c
  - + Giáo viên 4 tuổi: 12 đ/c
  - + Giáo viên 5 tuổi: 12 đ/c

Nhân viên (dinh dưỡng, vệ sinh, văn phòng): 15 đ/c

Bảo vệ: 05 đ/c

Trình độ chuyên môn của cán bộ, giáo viên: Thạc sĩ: 01; Đại học: 37 đ/c, Cao đẳng: 03 đ/c. Trong đó có 92,5% cán bộ, giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

#### **d. Số nhóm lớp, số cháu**

##### **+ Công lập**

Tổng số nhóm lớp: 18 nhóm/lớp (Trong đó: 02 nhóm 24-36 tháng; 05 lớp 3-4 tuổi; 05 lớp 4-5 tuổi; 06 lớp 5-6 tuổi)

Tổng số trẻ: 650 cháu (tại thời điểm tháng 9/2024). Trong đó

- + Trẻ mẫu giáo: 16 lớp = 609 cháu
- + Trẻ nhà trẻ: 02 nhóm = 41 cháu

+ Nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực:

Tổng số nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực: 05

Tổng số trẻ: 200 cháu. Trong đó có:

- + Trẻ mẫu giáo: 168 cháu
- + Trẻ nhà trẻ: 32 cháu

#### **e. Cơ sở vật chất**

Tổng diện tích sử dụng toàn trường: Cơ sở 1: 3.608 m<sup>2</sup>, cơ sở 2: 1.242 m<sup>2</sup> có trường bao bảo vệ đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất và con người.

Phòng học hiện có: 18 phòng học và 9 phòng chức năng, 2 khu nhà dinh dưỡng và 2 nhà bảo vệ. Các phòng học được xây dựng khang trang kiên cố, hiện đại có đủ đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị đạt yêu cầu của Điều lệ trường mầm non; có đủ hệ thống đèn điện thấp sáng cho trẻ học tập vui chơi; có đủ nước sạch để sinh hoạt, công trình vệ sinh được xây dựng khép kín tách riêng nam, nữ.

Bộ phận dinh dưỡng có đủ trang thiết bị đồ dùng phục vụ cho công tác nuôi dưỡng, vệ sinh chăm sóc trẻ.

## **B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025**

### **I. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN: quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục ở cơ sở GDMN.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Thực hiện công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDMN theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội (KTXH); tăng cường đầu tư phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non, thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hưởng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMN TENT).

4. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới, xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để bảo đảm đủ giáo viên theo quy định; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trường.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp (KCN).

7. Thực hiện công tác tuyên truyền về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS).

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục**

**1.1. Tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN**

**1.1.1. Tăng cường phối hợp với các ban, ngành ở địa phương để làm tốt công tác tham mưu, tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến công tác GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả;**

#### **a. Chỉ tiêu:**

100% CBQL nắm rõ các văn bản, chính sách về GDMN mới được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019, biết vận dụng trong công tác hướng dẫn chỉ đạo, thực hiện các văn bản đó trong nhà trường.

Đảm bảo các điều kiện để thực hiện chương GDMN trong nhà trường theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 ban hành chương trình giáo dục mầm non.

Thực hiện tốt công tác tham mưu với chính quyền địa phương và Phòng GD &ĐT xây dựng các văn bản chỉ đạo phối hợp thực hiện chương trình GDMN tại địa phương và trong quản lý các cơ sở giáo dục mầm non.

100% CBGV thực hiện đúng nội quy, quy chế của nhà trường, quy chế chuyên môn và chấp hành tốt mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước.

Thực hiện đúng công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024

Thực hiện tốt ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc trẻ, trong lưu trữ hồ sơ, phần mềm Phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành,.....

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch phát triển GDMN tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030.

***b. Biện pháp:***

Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực quản lý nhà trường, nâng cao hiểu biết các văn bản quy định hiện hành cho đội ngũ CBQL nhà trường để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các văn bản qui phạm pháp luật về giáo dục mầm non mới được ban hành theo Luật Giáo dục năm 2019.

Triển khai, thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo của GDMN.

Xây dựng nội quy, quy chế nhà trường, kế hoạch hội họp và nề nếp chuyên môn.

Xây dựng các tiêu chí thi đua phù hợp với các hoạt động của nhà trường. Xây dựng kế hoạch thi đua khen thưởng và căn cứ vào văn bản hướng dẫn thi đua của Phòng GD&ĐT để thực hiện.

Tăng cường công tác thanh kiểm tra dự giờ, phối kết hợp chặt chẽ các tổ chức trong trường tạo sự thống nhất trong công tác chỉ đạo.

Phân công giao nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm cụ thể cho mỗi CBGV.

Chỉ đạo toàn trường thực hiện nghiêm túc có hiệu quả kế hoạch năm học.

Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương.

Thường xuyên liên hệ, trao đổi và cung cấp các văn bản của ngành với địa phương trong quá trình tổ chức hoạt động của nhà trường.

***1.1.2. Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục: thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục.***

Năm học 2024-2025 nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả và tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

**a. Chỉ tiêu:**

Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để phát triển nhà trường. Đề xuất, tham mưu với Phòng GD-ĐT, UBND phường trang bị các đồ dùng thiết bị hiện đại phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Tìm nguồn để trang bị bổ sung thêm đồ dùng theo thông tư 02 tại các nhóm lớp. Hướng tới đảm bảo đủ các điều kiện để đánh giá kiểm định cấp độ 3, trường chuẩn quốc gia mức độ 2, trường mầm non Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

Phối hợp cùng phụ huynh, các ban ngành đoàn thể trong nhà trường và địa phương để tổ chức tốt các ngày lễ hội, các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa cho trẻ

100% cán bộ, giáo viên nhận thức sâu sắc được tầm quan trọng của công tác xã hội hóa giáo dục, có kỹ năng tuyên truyền, vận động xã hội hóa giáo dục.

90%-100% phụ huynh và 50-70% nhân dân trong phường được tuyên truyền về vai trò của xã hội hóa giáo dục mầm non, 100% nhóm lớp xây dựng góc tuyên truyền có nội dung phong phú.

**b. Biện pháp:**

Triển khai cập nhật đầy đủ các văn bản hướng dẫn của cấp trên tới 100% CBGV, nhân viên trong nhà trường trong các buổi họp hội đồng sư phạm và triển khai tới phụ huynh qua cuộc họp phụ huynh trong năm học.

Lên kế hoạch thực hiện công tác xã hội hóa theo năm học cụ thể từng tháng, từng học kỳ, đối với từng đối tượng hoặc nhóm đối tượng. Công khai lấy ý kiến của CBGV và phụ huynh toàn trường trong các cuộc họp hoặc trên phương tiện truyền thông của nhà trường.

Ban giám hiệu tìm hiểu, nắm bắt nhanh nhạy các Chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước về thực hiện phương châm xã hội hóa giáo dục. Từ đó tuyên truyền bằng nhiều hình thức (Qua các góc tuyên truyền, qua họp trao đổi với phụ huynh; qua đài, báo qua các hội nghị của phường, qua hội thi, qua việc tổ chức các ngày hội, ngày lễ...) để địa phương, phụ huynh và cộng đồng thấy được vị trí của ngành, của trường. Từ đó thay đổi nhận thức cùng nhà trường chung sức chăm lo thúc đẩy việc thực hiện chương trình GDMN cho con em mình hiệu quả hơn.

Tham mưu với UBND phường xin chủ trương, phát động tới các bậc phụ huynh, cán bộ, giáo viên, một số cơ quan, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, cùng tham gia đầu tư cho giáo dục mầm non của phường.

Ghi nhận, giới thiệu về những tấm lòng hảo tâm đã đầu tư cho giáo dục hoặc những tấm gương tham gia nhiệt tình, tích cực trong phong trào GDMN của địa phương. Tổ chức thực hiện và quản lý tài chính được đầu tư, tài trợ hiệu quả, công khai, minh bạch.

**1.1.3. Thực hiện nghiêm các quy định về quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục.**

**a. Chỉ tiêu:**

100% các khoản thu chi thực hiện theo đúng hướng dẫn của Phòng GD-ĐT, phòng Tài chính, kế hoạch.

Nhà trường thực hiện tốt 3 công khai, 4 kiểm tra trong quản lý giáo dục, thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ.

Không để thất thoát, lãng phí tài sản. Thu chi đúng văn bản chỉ đạo của cấp trên, chi đúng mục đích. Theo dõi, quản lý tài sản nhà trường trên máy tính, trên phần mềm kế toán Misa

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh nắm được các khoản thu theo quy định.

100% các khoản thu được triển khai thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu các khoản thu sự nghiệp theo kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh Nam Định và Công văn số 1081/SGDĐT-KHTC ngày 07/8/2022 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định.

Thực hiện kịp thời, nghiêm túc chế độ chính sách, tiền lương đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công tác thu, chi đúng quy định, đảm bảo công khai, dân chủ.

**b. Biện pháp:**

Nhà trường thực hiện công tác thu, chi theo đúng qui định tại Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh; Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 13/3/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định; Văn bản số 284/UBND-VP7 ngày 07/6/2024 v/v thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025; Công văn số 858/UBND-VX ngày 10/6/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Nam Định về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục đào tạo năm học 2024-2025; Văn bản số 584/PGDĐT-KHTC ngày 26/08/2024 về việc thực hiện các khoản thu năm học 2024-2025;

Xây dựng kế hoạch và thành lập hội đồng thẩm định, lựa chọn tài liệu, học liệu theo hướng dẫn tại Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 đối với đồ chơi, tài liệu học liệu.

Thành lập Ban mua sắm, Ban kiểm kê, Ban thanh lý tài sản theo quy định; cuối năm học Ban kiểm kê tiến hành kiểm kê đồ dùng trang thiết bị, đồng thời kiểm tra việc bảo quản và sử dụng đồ dùng đồ chơi, thiết bị tại các nhóm lớp. Phân công trách nhiệm quản lý tài sản theo ban, bộ phận, lớp mình phụ trách. Quy định rõ ràng trách nhiệm cá nhân trong việc làm hỏng, thất thoát tài sản.

Xây dựng kế hoạch quản lý tài chính, tài sản, bảo quản, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất năm học 2024-2025 trình Hội đồng trường phê duyệt; quy chế nâng lương trước thời hạn; quy chế sử dụng tài sản công...

Có đầy đủ hệ thống sổ sách theo dõi tài sản, tài chính đúng quy định hiện hành

Xây dựng dự toán các khoản thu, thu chi đúng dự toán, quản lý các khoản thu theo đúng quy định. Sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với các quy định tại các công văn hướng dẫn

Ban giám hiệu căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 thực hiện công khai minh bạch các khoản thu chi, thu đủ chi theo quy định. Thực hiện việc niêm yết công khai các khoản thu-chi trong năm học vào hai thời điểm cuối học kỳ I và cuối năm học. Công khai minh bạch các khoản thu-chi trong nhà trường tới 100% CBGV, nhân viên và phụ huynh, bằng các hình thức như: Báo cáo trực tiếp qua các Hội nghị, niêm yết công khai tại bảng tin, phòng Kế toán...

Đầu năm nhà trường tổ chức họp Ban đại diện cha mẹ học sinh và họp phụ huynh toàn trường để thông báo tới các phụ huynh các văn bản hướng dẫn thu-chi của cấp trên và các khoản thu theo qui định và các khoản thu theo thỏa thuận.

Thông báo những thay đổi về chế độ chính sách đến CBGV, nhân viên đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Kịp thời giải quyết những vướng mắc có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của CBGV, nhân viên trường.

***1.1.4. Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, CBQL, giáo viên, nhân viên và cơ sở GDMN; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chính sách đối với GDMN tại địa bàn có KCN, nơi tập trung nhiều lao động.***

***a. Chỉ tiêu:***

100% CBGV, nhân viên, phụ huynh nhà trường và các nhóm trẻ độc lập nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tự thực trên địa bàn được cập nhật các văn bản về chính sách đối với trẻ em, CBQL, giáo viên, nhân viên và cơ sở GDMN

100% trẻ thuộc diện chính sách được hưởng đầy đủ quyền lợi đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

100% trẻ 5 tuổi được miễn học phí từ tháng 9/2024.

100% CBGV, nhân viên được hưởng đầy đủ, kịp thời các quyền lợi và thay đổi về chính sách đối với giáo viên, người lao động.

100% trẻ và giáo viên tại các nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực trên địa bàn được hưởng đầy đủ và đúng đối tượng các quyền lợi về chính sách. Không để xảy ra tình trạng báo cáo sai số liệu trẻ để trục lợi từ ngân sách nhà nước.

### ***b. Biện pháp***

Cập nhật và cung cấp đầy đủ các văn bản hướng dẫn tới CBGV, nhân viên nhà trường, nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực trên địa bàn.

Tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về các văn bản hướng dẫn về chế độ chính sách đối với trẻ em thông qua các cuộc họp phụ huynh, trang website và bảng tuyên truyền của nhà trường.

Rà soát trẻ diện chính sách trong nhà trường để thực hiện kịp thời quyền lợi cho trẻ theo đúng quy định.

Phối hợp cùng UBND phường, Phòng GD-ĐT theo dõi, quản lý hồ sơ trẻ tại các nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực trên địa bàn, hàng tháng đều thu thập báo cáo danh sách trẻ và những biến động về trẻ tại nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực. Theo dõi danh sách trẻ thuộc diện chính sách tại nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực.

Làm công văn thông báo tới UBND phường, các tổ dân phố và phụ huynh trong toàn trường về chính sách miễn học phí cho trẻ em 5 tuổi đi học được thực hiện từ tháng 9/2024.

Hướng dẫn phụ huynh làm hồ sơ cho trẻ được hưởng chế độ, lập danh sách báo cáo Phòng GD-ĐT để thực hiện.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách trợ cấp đối với trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP.

Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình chế độ nâng lương thường xuyên, trước thời hạn...chế độ chuyển ngạch, chế độ ốm, thai sản...Thông báo công khai những thay đổi về chế độ chính sách đến CBGV, nhân viên đúng tinh thần chỉ đạo của cấp trên. Kịp thời giải quyết những vướng mắc có thể làm ảnh hưởng đến quyền lợi của CBGV, nhân viên trường.

***1.1.5. Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các đề án, dự án, chương trình, đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMN TENT, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và thực hiện Chương trình GDMN bảo đảm chất lượng.***

Nhà trường tích cực tham mưu với chính quyền địa phương, cấp trên để đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển GDMN theo quy định của Chính phủ;

**a. Chỉ tiêu:**

Bố trí sắp xếp 100% giáo viên 5 tuổi là giáo viên biên chế có trình độ Đại học

100% các nhóm lớp được sửa chữa, nâng cấp CSVC. Duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa các phòng học, phòng chức năng, khu dinh dưỡng, nhà vệ sinh... Sơn chống gỉ hệ thống hàng rào bao quanh trường. Chống thấm tại các vị trí bị thấm dột trong toàn trường.

Cải tạo sàn gỗ cũ không đảm bảo an toàn cho 2 lớp. Sắp xếp bố trí đầy đủ các phòng chức năng theo yêu cầu.

100% các nhóm lớp có đủ bàn ghế, đồ chơi và các trang thiết bị cho trẻ. Có đầy đủ sách vở, tài liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động học tập và vui chơi cho các lớp theo quy định của Bộ GD-ĐT.

3/3 lớp ứng dụng Montessori được trang bị đầy đủ đồ dùng Montessori

100% nhóm lớp được bổ sung thêm bóng điện chiếu sáng tại lớp học. Nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng đường điện, điều hoà, máy chiếu, máy tính, ti vi, bình nước lọc, bình nóng lạnh, quạt....

**b. Biện pháp:**

Xây dựng bảng phân công nhiệm vụ cho Giáo viên phù hợp với trình độ, năng lực và yêu cầu của công việc.

Rà soát các điều kiện về CSVC theo thông tư số 13/2020 ngày 26/5/2020 về điều kiện cơ sở vật chất các trường mầm non.

Tham mưu, đề xuất và Xây dựng kế hoạch sửa chữa các phòng học, phòng chức năng, khu dinh dưỡng, nhà vệ sinh, hàng rào xung quanh, sân vườn ...bảo trì, bảo dưỡng đường điện, điều hoà, máy chiếu, máy tính, ti vi, bình nước lọc, bình nóng lạnh, quạt....

Thực hiện kế hoạch sửa chữa CSVC và kế hoạch mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Kiểm tra, giám sát kỹ quá trình cải tạo, sửa chữa tu bổ CSVC để kịp thời xử lý khi có vấn đề phát sinh.

Nâng cao ý thức bảo quản tài sản, cơ sở vật chất cho từng lớp, từng bộ phận sử dụng, quản lý, có thưởng phạt với người được giao và quản lý tài sản.

**1.2. Thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình**

**1.2.1. Chủ động xây dựng kế hoạch và phát huy quyền tự chủ trong việc quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu, Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở GDMN.**

**a. Chỉ tiêu**

Năm học 2024-2025 nhà trường phấn đấu tiếp tục duy trì và đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ, dân chủ, công khai gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình. Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của Hiệu trưởng.

Thực hiện công khai đầy đủ các nội dung theo Thông tư 09/2024 của Bộ GD-ĐT; Thông tư số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 90/2018/TT-BTC; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT; Thông tư số 19/2005/TT-BTC

Phấn đấu 100% CBGV, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm các nội dung qui định trong quy chế dân chủ của nhà trường.

100% CBGV, nhân viên tham gia góp ý, bổ sung cho kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch phát triển chương trình giáo dục và thực hiện chuyên môn của nhà trường.

**b. Giải pháp**

Ban giám hiệu thay đổi tư duy quản lý quản trị trường học phát huy vai trò các Tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên làm việc trong môi trường sư phạm thân thiện. Xác định rõ trách nhiệm, vai trò người đứng đầu.

Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm chức lấy ý kiến CBGV, nhân viên, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế tài sản công, tài chính công khai, quy tắc ứng xử...cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương.

Triển khai tới CBGV, nhân viên thực hiện linh hoạt sáng tạo xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, nề nếp. Xây dựng tập thể đoàn kết, trách nhiệm; đề cao lương tâm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy chế trong nhà trường đã xây dựng.

**1.2.2. Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động giáo dục theo quy định; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GD-ĐT.**

**a. Chỉ tiêu:**

100% cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch.

100% cán bộ, viên chức và lao động hợp đồng được tham gia xây dựng và góp ý vào việc xây dựng các kế hoạch hoạt động của nhà trường.

Nhà trường thực hiện đúng, đủ, kịp thời các nội dung công khai theo qui định.

Việc tổ chức triển khai thực hiện Quy chế dân chủ phải được duy trì thành nền nếp, thường xuyên, liên tục gắn với phong trào xây dựng cơ quan văn hóa; cách thức tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

### ***b. Biện pháp:***

Củng cố kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở.

Phân công từng thành viên Ban chỉ đạo theo dõi chỉ đạo và kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ tại đơn vị.

Xây dựng kế hoạch thực hiện dân chủ năm học 2024-2025 và kế hoạch thực hiện công tác công khai năm học 2024-2025;

Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức đầu năm lấy ý kiến CBGV, nhân viên, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương. Điều hành hoạt động của nhà trường bằng kế hoạch. Thực hiện xây dựng các quy chế: Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy tắc ứng xử... cụ thể, công khai, dân chủ.

Phát huy tinh thần tập thể và ý thức trách nhiệm của từng thành viên thông qua Phổ biến lòng ghép trong các buổi hội, họp như: Hội nghị, Hội thảo, Hội nghị cán bộ công chức, viên chức, sinh hoạt cơ quan, sinh hoạt tổ, hội nghị nhà giáo, CBQL, người lao động.

Niêm yết công khai những nội dung quy định trong Quy chế dân chủ, qui chế công khai qua trang tin điện tử và các bảng tin nội bộ (Kết quả đánh giá, bình xét thi đua; kết quả học tập; thông tin tuyển dụng; thông tin tuyển sinh...).

Đăng tải trên website của trường nội dung thực hiện để đồng đạo cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng theo dõi và thực hiện.

Phối hợp cùng Ban thanh tra nhân dân thường xuyên kiểm tra việc công khai dân chủ trong thực hiện chế độ chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các Quy chế, nội quy của cơ quan.

### ***1.2.3. Thực hiện tinh giản và số hóa hồ sơ sổ sách***

#### ***a. Chỉ tiêu***

Không có thêm các loại hồ sơ, sổ sách ngoài những loại hồ sơ, sổ sách theo quy định tại Điều lệ hoặc Quy chế nhà trường do Bộ GD-ĐT ban hành.

100% CBQL, giáo viên sử dụng máy tính thành thạo để thực hiện các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

Từng bước sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

***b. Biện pháp:***

Tiến hành rà soát hệ thống hồ sơ, sổ sách của các nhà trường, các tổ chuyên môn, của giáo viên.

Tiến hành tinh giảm theo hướng tinh gọn, tích hợp các nội dung trùng lặp trong các loại hồ sơ sổ sách; có thể sử dụng kết hợp để giảm số lượng các loại hồ sơ, sổ sách ở các nhà trường.

Bước đầu hướng dẫn giáo viên sử dụng phần mềm Vnedu để soạn và duyệt kế hoạch

***1.2.4. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN, đặc biệt trong quản lý nhóm, lớp độc lập tư thực.***

***a. Chỉ tiêu:***

100% các nhóm trẻ được cung cấp đầy đủ các văn bản chỉ đạo cấp trên về hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ năm học, tài liệu chuyên môn, văn bản pháp luật liên quan đến việc tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

100% nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực trên địa bàn phường được kiểm tra giám sát công tác chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, đảm bảo an toàn, thực hiện chính sách cho trẻ..

100% nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực dạy theo chương trình của Bộ GD-ĐT, đảm bảo số trẻ và số cô trên lớp, giáo viên có trình độ sư phạm mầm non mới được đứng lớp.

***b. Biện pháp:***

Tăng cường tham mưu các biện pháp quản lý nhóm trẻ với UBND phường nhằm đưa ra những giải pháp cụ thể để giải quyết tình trạng hoạt động không phép của các nhóm trẻ.

Phối hợp cùng các Trường mầm non công lập trên địa bàn phường Quang Trung (trường MN Hoa Mai, trường MN Hoa Sen) để làm tốt công tác tham mưu về quản lý các nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thực trên địa bàn phường Quang Trung. Tăng cường hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo quy định đối với cơ sở GDMN độc lập, trong đó chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục của các cơ sở

GDMN độc lập trên địa bàn, có biện pháp kịp thời đối với các cơ sở GDMN độc lập chưa đảm bảo theo quy định.

Phối hợp các ban ngành đoàn thể như: UBND phường, trạm y tế, hội phụ nữ, công an phường... tham gia đoàn kiểm tra giúp các nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tự thực tổ chức chăm sóc-giáo dục đúng quy định của ngành và hoạt động pháp luật của nhà nước về giáo dục.

Tham mưu với UBND phường về việc quản lý số lượng trẻ trong các nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tự thực để tránh việc nhận trẻ vượt quá số lượng qui định, không đảm bảo an toàn cho trẻ. Quản lý số lượng trẻ thuộc diện chính sách theo Nghị quyết 106/2022/NQ-HĐND ngày 9/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Phân công Phó hiệu trưởng tham gia công tác quản lý nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tự thực trên địa bàn phường nắm bắt, hỗ trợ tư vấn, triển khai văn bản kịp thời.

Cung cấp đầy đủ các văn bản pháp luật về nhóm trẻ tự thực và tài liệu chuyên môn cho các nhóm trẻ tự thực.

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Phòng GD-ĐT và Sở GD-ĐT về công tác quản lý nhóm trẻ tự thực, từ đó tham mưu cùng địa phương để triển khai thực hiện và rút kinh nghiệm kịp thời. Báo cáo hàng tháng Phòng GD-ĐT về kết quả hoạt động, số trẻ, số giáo viên của các nhóm tự thực.

## **2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em**

### ***2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh***

#### ***2.1.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em***

##### **a. Chỉ tiêu:**

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tự thực trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ.

100% lớp tiếp tục thực hiện thực hiện việc quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho CBQL, giáo viên và cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

100% CBGV được hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng chống bạo hành, các biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bạo hành, các biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

100% các nhóm lớp được đánh giá, đôn đốc việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn và công tác phòng, chống bạo hành trẻ.

100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không để xảy ra tình trạng bạo hành trẻ và tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường.

Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

Cuối năm học, nhà trường đạt “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”.

### **b. Biện pháp:**

Phổ biến tới toàn thể CBGV, nhân viên các công văn chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Thành lập ban chỉ đạo công tác: “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích” và ban chỉ đạo y tế trường học. Các ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ngay từ đầu năm học.

Xây dựng kế hoạch phòng chống bạo hành và các biện pháp cụ thể về biện pháp phòng, ngừa; biện pháp hỗ trợ trẻ có nguy cơ bị bạo hành; biện pháp can thiệp khi xảy ra bạo hành theo quy định.

Tăng cường kiểm tra, giám sát các nhóm/lớp trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường theo Thông tư 45/2021/TT-BGDĐT bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ. Đưa các nội dung của chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm của nhà trường.

Chỉ đạo giáo viên thường xuyên kiểm tra các đồ dùng và các trang thiết bị trong lớp nếu thấy dấu hiệu không an toàn báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu, quản lý trẻ tốt không cho trẻ chơi những đồ chơi không đảm bảo an toàn.

Lắp đặt hệ thống camera giám sát tại cổng, sân trường và các nhóm lớp để theo dõi phòng ngừa bạo lực học đường.

Tổ chức tập huấn các kỹ năng phòng, chống bạo hành trẻ. Tăng cường áp dụng các biện pháp giáo dục tích cực, kỹ năng ứng xử với các tình huống bạo hành; xây dựng và thực hiện có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong trường học.

Phối hợp chặt chẽ với gia đình, cộng đồng, có cơ chế giám sát trong công tác phòng, chống bạo hành trẻ.

Cung cấp đầy đủ văn bản cho các nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tự thực về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ, hướng dẫn các chủ nhóm thực hiện, cuối năm

học làm hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận: “Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ”.

**2.1.2. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.**

**a. Chỉ tiêu:**

100% CBGV, nhân viên thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, của Bộ, Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT về đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GDMN. Chủ động phòng chống, ứng phó thiên tai, dịch bệnh.

100% CBGV, nhân viên thực hiện nghiêm túc Thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ GD-ĐT hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, trong các cơ sở giáo dục.

100% lớp/nhóm được đảm bảo "An toàn về an ninh trật tự".

100% CBGV, nhân viên trong nhà trường nghiêm túc thực hiện tốt quy chế chăm sóc trẻ, được tập huấn kỹ năng, biện pháp, cách sơ cứu ban đầu để đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ như: Hóc, sặc, bỏng, điện giật, đuối nước, ngã, học tập băng bó cứu thương, cầm máu, sơ cấp cứu thông thường,... nhằm đảm bảo xử lý ngay và kịp thời khi có tai nạn xảy ra.

100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền, tài liệu về cách phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ và phòng chống bạo hành trẻ em.

100% các lớp có đầy đủ đồ dùng cá nhân cho trẻ sử dụng, đồ dùng, đồ chơi, học liệu phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, thuận tiện, đảm bảo vệ sinh, an toàn cho trẻ sử dụng.

**b. Biện pháp:**

Chủ động phòng chống và ứng phó với thiên tai dịch bệnh; phối hợp với trạm y tế phường thực hiện công tác phòng chống các dịch bệnh; đủ trang thiết bị để phòng chống dịch bệnh. Xây dựng các phương án ứng phó với những diễn biến phức tạp, kế hoạch y tế trường học, phương án Phòng cháy Chữa cháy và Cứu nạn Cứu hộ...Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh; phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/ người chăm sóc trẻ đảm bảo an toàn cho trẻ

Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, đảm bảo quyền trẻ em; Xây dựng kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, an ninh trật tự chi tiết phù hợp điều kiện thực tế và có tính khả thi cao.

Thường xuyên cập nhật văn bản chỉ đạo của cấp trên và thực hiện chế độ báo cáo kịp thời. Thành lập ban chỉ đạo phòng chống các dịch bệnh. Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp. Phân công nhiệm

vụ cụ thể tới từng thành viên trong ban chỉ đạo và triển khai thực hiện phù hợp với thực trạng, đúng thời điểm,...

Tuyên truyền để cha mẹ học sinh đưa trẻ em từ 5 tuổi đi tiêm vắc xin phòng bệnh theo khuyến cáo của ngành Y tế. Bổ sung để phòng y tế có tủ thuốc và đủ dụng cụ sơ cứu ban đầu. Có đủ máy đo thân nhiệt, dung dịch sát khuẩn nhanh, khẩu trang y tế...

Tổ chức Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong công tác bảo đảm an toàn, phòng chống bạo lực học đường, kỹ năng về Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT. Bố trí thời gian cho CBGV, nhân viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về an toàn trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non.

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT (Chương II Điều 5,6,7,9 và 10).

Tăng cường công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ, nhất là tại các các cơ sở GDMN, nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tự thực; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn cha mẹ các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em.

## **2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN.**

### **2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.**

#### **2.2.1.1. Công tác y tế trường học:**

##### **a. Chỉ tiêu:**

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định.

100% trẻ đến trường được theo dõi, kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng;

100% phụ huynh và trẻ được tuyên truyền kịp thời về các dịch bệnh theo mùa và cách phòng chống dịch bệnh.

95%-100% trẻ phát triển bình thường theo độ tuổi

Có đủ danh mục thuốc, trang thiết bị và dụng cụ y tế theo qui định tại phòng Y tế

##### **b. Biện pháp:**

Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học năm học 2024-2025

Thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh trong đó phân công rõ nhiệm vụ Ban chăm sóc sức khỏe học sinh có trách nhiệm giúp nhà trường tổ chức, điều hành, đánh giá các hoạt động Quản lý, chăm sóc sức khỏe cho học sinh; Truyền thông giáo dục sức khỏe cho học sinh; Phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm; Bảo đảm an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; Bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, dinh dưỡng; đảm bảo vệ sinh trường học;

Phối hợp với Trung tâm Y tế phường Quang Trung theo dõi, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em như: khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe, tiêm chủng và phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch các thành viên trong Ban chăm sóc sức khỏe trẻ thường xuyên trao đổi, thống nhất về các phương pháp chăm sóc bữa ăn, giấc ngủ, thao tác vệ sinh, cách chắm biểu đồ theo dõi sức khỏe trẻ, triển khai kịp thời tới từng khối lớp. Cập nhật, nắm bắt kịp thời diễn biến các dịch bệnh, để có biện pháp phòng tránh kịp thời.

Theo dõi và thống kê đầy đủ số trẻ được cân, đo chắm biểu đồ theo dõi, đánh giá sự phát triển thể lực hàng tháng đối với trẻ nhà trẻ, hàng quý đối với trẻ mẫu giáo.

Thường xuyên phun khử khuẩn, sát khuẩn toàn bộ đồ dùng, đồ chơi ở tất cả các lớp bằng dung dịch Cloramin B để phòng dịch bệnh...Tiến hành phun thuốc diệt ruồi, muỗi, kiến, gián trong và ngoài lớp học 2 lần /năm.

Rà soát và mua sắm bổ sung trang bị đầy đủ các đồ dùng, dụng cụ phục vụ tại phòng y tế vào đầu năm học.

### **2.2.1.2. Công tác nuôi dưỡng:**

#### **a. Chỉ tiêu:**

100% trẻ được nuôi ăn tại trường với mức ăn 26.000 đồng/trẻ/ngày. Thực đơn thay đổi 2 tuần không lặp lại và được công khai tại bảng tin, các bữa ăn của trẻ đảm bảo cân đối đầy đủ, cân đối các chất dinh dưỡng.

95%-100% trẻ phát triển bình thường về chiều cao, cân nặng.

100% CBGV, nhân viên dinh dưỡng được khám sức khỏe định kỳ và được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm

100% cơ sở cung cấp thực phẩm đảm bảo chất lượng thực phẩm tốt, rõ nguồn gốc và đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo qui định. Có đầy đủ giấy chứng nhận kiến thức về an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng chống dịch bệnh.

Phấn đấu 100% đồ dùng phục vụ trong nhà bếp và ăn uống của trẻ đều bằng inox chất lượng cao.

Không để xảy ra tình trạng mất vệ sinh an toàn thực phẩm và ngộ độc trong nhà trường.

**b. Biện pháp:**

Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp; phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN theo quy định; không thực hiện hợp đồng dịch vụ cung cấp suất ăn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ tại cơ sở GDMN. Tăng cường công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

Xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non.

Kiện toàn ban chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm trong trường và Tổ giám sát về tăng cường công tác phòng dịch và quản lý vệ sinh dinh dưỡng, an toàn thực phẩm thực hiện. Phân công rõ nhiệm vụ và trách nhiệm cho từng thành viên trong Ban, nhiệm vụ kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các hoạt động hàng ngày ở trường của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

Tổ chức ký hợp đồng cam kết tới nhà cung cấp thực phẩm sạch, an toàn có sự giám sát của cán bộ y tế và Ban đại diện cha mẹ học sinh

Tổ chức bồi dưỡng cho CBGV, công nhân viên về nội dung an toàn thực phẩm và kiến thức về vệ sinh ATTP, phòng chống dịch bệnh theo mùa, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, đặc biệt bồi dưỡng thông qua hội thi nâng cao tay nghề cho 100% cô nuôi, tổ chức khám sức khỏe định kỳ và bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh ATTP, phòng chống dịch bệnh. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trong đó chú trọng nội dung Kiểm tra tay nghề cô nuôi.

Chú trọng chất lượng bữa ăn cho các cháu, kiểm tra việc đảm bảo chế độ ăn uống hàng ngày, tính khẩu phần ăn cho trẻ, sử dụng phân mềm dinh dưỡng trong công tác kế toán và tính khẩu phần ăn. Xây dựng thực đơn 2 tuần không lặp lại, luôn cập nhật các tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021. Thường xuyên thay đổi hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ (ăn khay, ăn buffet tự chọn...)

Có kế hoạch, giải pháp điều chỉnh chế độ sinh hoạt đối với những trẻ suy dinh dưỡng hoặc thừa cân béo phì.

Thực hiện công khai thu chi tài chính ăn uống của trẻ trên bảng công khai hàng ngày. Công khai thực đơn trên Website, facebook nhà trường, bảng tuyên truyền các lớp. Hàng ngày chụp ảnh bữa ăn của trẻ và gửi vào nhóm Zalo của các nhóm lớp

Đảm bảo Bếp ăn 1 chiều có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn, hợp vệ sinh. Thực hiện quy trình kiểm thực 3 bước, có lưu mẫu thức ăn của trẻ theo quy định (Thông tư 13 của Bộ y tế).

Tiếp tục trang bị bổ sung đầy đủ đồ dùng cho hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng như: bát thìa, cốc bằng inox.... đảm bảo mỗi trẻ đều có đủ đồ dùng riêng biệt.

Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và quản lý chất lượng bữa ăn của các nhóm lớp và bộ phận dinh dưỡng.

**2.2.1.3. Giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe với phát triển vận động trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày.**

**a. Chỉ tiêu:**

100% trẻ có đầy đủ đồ dùng cá nhân: ca, bát, thìa, yếm, khăn mặt,... đều có ký hiệu riêng.

100% trẻ có kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày.

100% các nhóm/ lớp đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh lớp học, vệ sinh đồ dùng đồ chơi, thực hiện đúng quy chế về chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng trẻ; có sổ nhật ký đón trả trẻ, theo dõi tình hình sức khỏe của trẻ.

100% các lớp thường xuyên lồng ghép giáo dục kỹ năng vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng cho trẻ thông qua các hoạt động học tập, vui chơi.

**b. Biện pháp:**

Tổ chức bồi dưỡng về giáo dục kỹ năng cho cán bộ, giáo viên trong trường nắm được vai trò của giáo dục kỹ năng sống và cách thức thực hiện dạy trên tiết, lồng tích hợp vào các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống tại trường.

Tiếp tục chỉ đạo giáo viên đưa việc giáo dục kỹ năng, giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe vào kế hoạch giáo dục hàng ngày tại nhóm/ lớp. Tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

Thường xuyên sử dụng các nhóm Zalo nhóm/lớp thông báo cho phụ huynh học sinh về tình hình và kết quả thực hiện, phối hợp tốt với phụ huynh học sinh trong việc động viên, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia trên tinh thần thoải mái, hiệu quả;

Cán bộ quản lý, các tổ chuyên môn, giáo viên lớp nhà trẻ, 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi chủ động phối hợp cùng nhà trường triển khai cho trẻ làm quen với Kỹ năng sống. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về nhà trường để cùng tìm cách tháo gỡ.

Ban giám hiệu phối hợp với Ban kiểm tra nội bộ nhà trường thực hiện tốt công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, của tổ nhóm và đánh giá sự phát triển của trẻ.

### **2.2.2. Đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục.**

#### **2.2.2.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN**

##### **a. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên được tham gia góp ý, xây dựng Kế hoạch Giáo dục của nhà trường. Kế hoạch bảo đảm chất lượng, hiệu quả phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường và của trẻ theo độ tuổi.

100% nhóm/lớp thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021. Tiếp tục thực hiện chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Các nhóm lớp thực hiện tốt các chuyên đề phân đầu cuối năm đạt tỷ lệ 100% trở lên khá giỏi..

100% nhóm/lớp ứng dụng phương pháp Montessori, STEAM vào trong chương trình chăm sóc và giáo dục trẻ.

100% giáo viên chủ động xây dựng mục tiêu đánh giá trẻ và kế hoạch hoạt động tháng, tuần, ngày theo chương trình GDMN sửa đổi phù hợp với điều kiện nhà trường và phát huy tối đa khả năng của trẻ.

Cuối năm chất lượng các hoạt động đạt 100%.

100% CBGV khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục cho trẻ.

Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục phát triển năng khiếu phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh việc phối hợp với cha mẹ và cộng đồng trong việc đảm bảo điều kiện thực hiện chế độ sinh hoạt cho trẻ trong triển khai chương trình GDMN.

##### **b. Biện pháp:**

Hiệu trưởng nhà trường tổ chức cho CBQL, giáo viên, nhân viên tham gia xây dựng kế hoạch phát triển chương trình Giáo dục và thực hiện chuyên môn của

năm học 2024-2025 sau khi trình Hội đồng trường phê duyệt kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch tới 100% giáo viên, nhân viên trong toàn trường

Tăng cường và ứng dụng sâu hơn các phương pháp giáo dục mới như STEAM và Montessori trong hoạt động giáo dục trẻ tại nhà trường.

Liên kết với các giáo viên có trình độ chuyên môn đảm bảo và gia đình của trẻ em để tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển năng khiếu phù hợp với điều kiện của nhà trường theo quy định của pháp luật.

Ban hành qui chế thực hiện chuyên môn trường mầm non Thống Nhất năm học 2024-2025

Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình GDMN mới theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD-ĐT, Sở GD-ĐT; Phòng GD-ĐT đối với 100% cán bộ, giáo viên.

Ban nâng cao chất lượng thường xuyên trao đổi nắm bắt kịp thời những điểm mới của chương trình, triển khai kịp thời từng khối, lớp.

Bố trí giáo viên dự lớp tập huấn do Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT mở ngay từ đầu năm học, có kế hoạch triển khai bồi dưỡng đến 100% giáo viên.

Bồi dưỡng kỹ năng thực hành nghiệp vụ sư phạm dưới nhiều hình thức để tất cả giáo viên nắm vững chương trình GDMN, biết chủ động trong việc lựa chọn nội dung, hình thức, môi trường và xây dựng kế hoạch phù hợp với khả năng của trẻ, của lớp mình.

Tích cực nghiên cứu, học hỏi, về các phương pháp tiên tiến như Montessori, giáo dục STEAM...: Khuyến khích và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên có trình độ năng lực tham gia học tập phương pháp giáo dục tiên tiến nhằm tiếp cận và vận dụng vào thực tế; áp dụng để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Liên kết tổ chức, phối hợp dạy tiếng Anh cho trẻ khi phụ huynh có nhu cầu; áp dụng có hiệu quả phương pháp giáo dục STEAM vào công tác chăm sóc, giáo dục trẻ

Tham mưu với cấp trên đầu tư mua sắm đủ tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi cho cô và trẻ theo quy định của Bộ GD-ĐT.

Giáo viên soạn bài đầy đủ trước 2 tuần và thực hiện việc ghi nhật ký hàng ngày, việc theo dõi đánh giá trẻ thường xuyên (Duyệt kế hoạch trước 1 tuần).

Khuyến khích sự linh hoạt, sáng tạo của giáo viên khi tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phù hợp lứa tuổi, sự hứng thú của trẻ.

Tăng cường phối kết hợp cùng với phụ huynh tổ chức cho trẻ trải nghiệm nhân ngày lễ hội, thăm quan trường tiểu học, di tích lịch sử...

Phát động phong trào trang trí nhóm lớp, tự làm thiết bị, đồ chơi phát triển trí tuệ cho trẻ tới tất cả giáo viên. Vận động phụ huynh đóng góp nguyên vật liệu, phế thải để làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ.

Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống.

Phối hợp với phụ huynh trong công tác Tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em khuyết tật.

Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch ứng dụng phương pháp giáo dục Montessori, STEAM chỉ đạo, bồi dưỡng, hướng dẫn giáo viên các nhóm/ lớp chủ động áp dụng vào các hoạt động của trẻ. Lựa chọn, bổ sung những nội dung, phương pháp giáo dục Montessori, STEAM phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp và phù hợp với khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

**2.2.2.2. *Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi...;***

**a. *Chỉ tiêu:***

Nhà trường phấn đấu tham gia đầy đủ và đạt kết quả cao các hội thi do ngành tổ chức. 100% các lớp tham dự hội thi “Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”, Tổ chức hội thi “Thiết kế đồ dùng đồ chơi tự tạo, trang trí nhóm lớp”,

100% trẻ được trang bị kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu phát triển tình cảm và kỹ năng giao tiếp xã hội. Trẻ có tâm thế trong hoạt động học, hoạt động chơi tập thể, biểu lộ tính hồn nhiên, tự tin hành vi văn minh. Trẻ được phát huy tính tích cực chủ động và sáng tạo trong các hoạt động.

100% trẻ khối 4, 5 tuổi được tham gia tham gia hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, các hội thi, các món ăn, các lễ hội truyền thống... theo phương châm “Học thông qua vui chơi trải nghiệm”.

100% GV tham gia hội giảng cấp trường năm học 2024-2025 (Trong đó 100 % đạt khá, giỏi, xuất sắc). Phấn đấu có từ 2 -> 3 giáo viên tham gia hội giảng cấp thành. Phấn đấu có từ 7-10 sáng kiến kinh nghiệm dự thi các cấp.

95% -> 100% giáo viên hoàn thành công tác Bồi dưỡng thường xuyên đạt loại Khá - Giỏi.

Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; giáo dục an toàn giao thông; hướng dẫn thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong các cơ sở GDMN; tăng cường chuẩn bị cho trẻ em mầm non sẵn sàng vào lớp Một; trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

***b. Biện pháp:***

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch hội giảng, hội thi “Xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm”; “Thiết kế đồ dùng đồ chơi tự tạo, trang trí nhóm lớp”... Chuẩn bị tốt mọi điều kiện tham gia các hội thi do ngành tổ chức.

Tổ chức đăng ký đề tài Sáng kiến kinh nghiệm (SKKN) ngay từ đầu năm học và tập huấn triển khai viết SKKN, đề tài khoa học theo đúng mẫu quy định.

Thành lập chỉ đạo, Ban giám khảo Hội giảng cấp trường và dự trù kinh phí đề ra mức thưởng công khai cho những giáo viên có tiết dạy tốt. Lập nhóm hỗ trợ và kinh phí để đầu tư cho giáo viên tham dự hội giảng cấp thành.

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa, ngày lễ hội, sau đó xin ý kiến phê duyệt của lãnh đạo Phòng GD-ĐT thành phố duyệt kế hoạch. Phối kết hợp với phụ huynh chuẩn bị tốt mọi điều kiện tổ chức cho trẻ đi tham quan dã ngoại tại các điểm tham quan.

Nhà trường xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên từ tháng 8 theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT. Tổ chức cho giáo viên đăng ký các nội dung modul tự chọn. Qua trình bồi dưỡng tổ chức kiểm tra, đánh giá giáo viên theo từng nội dung và đúng hướng dẫn của cấp trên.

Tuyên truyền tới phụ huynh về chương trình GDMN mới thông qua buổi họp phụ huynh đầu năm học và góc tuyên truyền các lớp.

***2.2.2.3 Tổng kết, đánh giá chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”.***

***a. Chỉ tiêu:***

- 100% nhóm lớp triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” đạt kết quả tốt.

- 100% giáo viên nắm vững phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và xây dựng kế hoạch hoạt động hàng ngày phù hợp với trẻ.

- 100% lớp học được trang trí phù hợp với chủ đề, không gian dành cho hoạt động chung của lớp và hoạt động theo sở thích, khả năng của nhóm nhỏ hoặc cá nhân được sắp xếp phù hợp với tính chất của các hoạt động, phù hợp với từng lứa tuổi.

- 100% các lớp có các góc hoạt động trong lớp được bố trí sắp xếp linh hoạt, hợp lý. Đồ dùng đồ chơi phong phú đa dạng, được làm từ các nguyên vật liệu tự nhiên và bày biện một cách hấp dẫn, thuận tiện, mang tính mở.

- 100% trẻ thường xuyên được tham gia các hoạt động học tập ngoài trời, dã ngoại, các hoạt động tìm tòi khám phá, trải nghiệm thực hành.

- 90 % -> 100% trẻ được tham gia các hoạt động lao động, tự phục vụ.

**\* Biện pháp**

- Tiếp tục chỉ đạo nhân rộng mô hình điểm trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm tại 100% nhóm lớp.

- Tiếp tục triển khai kiểm tra chéo thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025” đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch chuyên đề: “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021- 2025 và Xây dựng kế hoạch năm học 2024-2025 trên cơ sở kết quả thực hiện chuyên đề giai đoạn trước và chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT thành phố. Kế hoạch phải thể hiện rõ nội dung: các điều kiện để thực hiện chuyên đề bao gồm các điều kiện về xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học, cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, công tác bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức...

- Cử giáo viên đi học lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về chuyên đề xây dựng trường học lấy trẻ làm trung tâm, các chuyên đề giáo dục.

- Tổ chức các cuộc thi về trang trí nhóm lớp, xây dựng các tiết dạy mẫu cho giáo viên dự giờ, rút kinh nghiệm.

- Tổ chức các cuộc thi làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên liệu tự nhiên sẵn có để bổ sung vào các góc hoạt động.

- Tổ chức các hoạt động tham quan dã ngoại và các hoạt động thực hành trải nghiệm thực tế cho trẻ. Tạo điều kiện cho trẻ tham gia các hoạt động tập thể, cá nhân ngoài trời, tận dụng và phát huy tối đa hiệu quả của các khu vực vui trên sân trường.

- Đầu tư mua sắm đồ dùng dạy học phục vụ cho việc thực hiện các chuyên đề, thực hiện ứng dụng các phương pháp tiên tiến trên thế giới như Montessori và STEAM.

- Mời chuyên gia về tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên về ứng dụng các phương pháp như Montessori và STEAM vào trong tổ chức hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Chú trọng công tác kiểm tra ở các nhóm lớp.

- Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm sau khi thực hiện chuyên đề.

#### **2.2.2.4. Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào lớp.**

##### **a. Chỉ tiêu:**

100% giáo viên 5 tuổi không dạy trước chương trình lớp một cho dưới mọi hình thức.

100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đáp ứng các yêu cầu khi vào lớp 1.

100% trẻ được theo dõi đánh giá sự phát triển thường xuyên.

100% trẻ 5 tuổi tự tin vững bước vào lớp 1

100% cha mẹ được tuyên truyền, hướng dẫn rèn cho trẻ thói quen và một số kỹ năng cần thiết: Kỹ năng khi ăn, vệ sinh, tự phục vụ, kỹ năng nhận biết và xử lý tình huống, tránh nơi nguy hiểm, kỹ năng an toàn tự bảo vệ bản thân

Cha mẹ trẻ hiểu được tầm quan trọng của chuẩn bị tâm thế, thể chất, ngôn ngữ, kiến thức, tình cảm kỹ năng xã hội...cho trẻ sẵn sàng vào lớp 1.

##### **b. Biện pháp:**

Tổ chức cho giáo viên ký cam kết không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh trong toàn trường về các nội dung cần chuẩn bị cho trẻ vào lớp 1 thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm học, góc tuyên truyền nhóm lớp, website, fanpage của nhà trường. Cung cấp tài liệu cho cha mẹ như: “Cẩm nang hướng dẫn cha mẹ chăm sóc vui chơi cùng con”, “Hướng dẫn chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1”, video “Hướng dẫn cha mẹ vui chơi cùng con”, Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi để nắm các yêu cầu cần đạt của trẻ 5 tuổi trước khi vào trường tiểu học.

Tổ chức hội thảo Đồng hành cùng con vào lớp 1 với sự tham gia của các chuyên gia giáo dục để giúp phụ huynh hiểu rõ về vai trò và tầm quan trọng của việc chuẩn bị cho con vào lớp 1.

Tổ chức Cho trẻ các hoạt động trải nghiệm làm quen môi trường lớp 1 như: dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ như ăn cơm khay, chải tóc, vệ sinh cá nhân...Tham quan trường tiểu học.

#### **2.2.2.5. Nghiên cứu, triển khai thí điểm thực hiện Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản Bộ GDĐT đã ban hành về việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện đảm bảo đúng quy định.**

Ban giám hiệu nhà trường nghiên cứu, cập nhật Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo và thực hiện nghiêm túc công văn số 2387/BGDĐT-GDMN ngày 09/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện

chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung và chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo.

Bước đầu xây dựng kế hoạch từng bước tiếp cận và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ để triển khai chương trình làm quen với tiếng Anh trong nhà trường

### **3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ**

#### **3.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp**

##### **a. Chỉ tiêu:**

Tính đến thời điểm tháng 9/2024 do sát nhập phường, xã trên địa bàn TP. Nam Định (Phường Quang Trung bao gồm 3 phường Thống Nhất, Hạ Long, Quang Trung) nên việc điều tra số liệu trẻ chưa hoàn thành. Phần đầu hoàn thành việc điều tra phổ cập vào đúng thời điểm qui định.

Phần đầu số trẻ huy động ra lớp năm học 2024-2025 trên địa bàn phường: Đối với trẻ Nhà trẻ đạt từ 35%-45%. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ra lớp đạt 90-95%. Riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%.

Năm học 2024-2025 nhà trường duy trì 18 lớp với tổng số 700 trẻ. Trong đó: Nhà trẻ 2 nhóm = 50 trẻ; Mẫu giáo 16 lớp = 650 trẻ. Tỷ lệ chăm phần đầu đạt: Nhà trẻ: 90-95%; Mẫu giáo đạt: 95-98%

##### **b. Biện pháp:**

Nhà trường đã kết hợp với UBND phường, phối kết hợp với các tổ trưởng, các ban ngành đoàn thể làm tốt công tác điều tra phổ cập giáo dục - xóa mù chữ. Tuyên truyền vận động huy động trẻ phường Quang Trung ra các lớp mầm non trên địa bàn thành phố, huy động trẻ 5 tuổi ngay từ đầu tháng 6, 7.

Thông báo tới UBND phường, tổ dân phố trên địa bàn và 100% phụ huynh trong toàn trường về chính sách miễn học phí đối với trẻ 5 tuổi.

Dựa trên điều kiện cơ sở số lớp thực tế của nhà trường để tuyển sinh đảm bảo kế hoạch. Tạo điều kiện tối đa về việc tiếp nhận trẻ 5 tuổi có nhu cầu học tại trường.

Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ để phụ huynh yên tâm khi gửi con đến trường. Tổ chức tốt các ngày hội, ngày lễ và các hội thi cho cô và trẻ.

Giao chỉ tiêu và phân công giáo viên phù hợp cả về tuổi tác và năng lực chuyên môn để phụ trách lớp đặc biệt là lớp 5 tuổi. 100% GV 5 tuổi có trình độ đạt trên chuẩn, biết ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Duy trì nghiêm túc việc họp bình bầu xếp loại thi đua hàng tháng, đặc biệt chú ý tới chuẩn sĩ số chuyên cần của từng lớp.

Bố trí giờ đón trả trẻ hợp lý để phụ huynh có điều kiện gửi và đón trẻ đảm bảo giờ làm.

Nhận trẻ khuyết tật, hoà nhập.

Làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi con theo khoa học và chăm sóc giáo dục trẻ thông qua góc tuyên truyền, qua trao đổi trực tiếp với phụ huynh hàng ngày trong giờ đón trả trẻ.

Thành lập ban đại diện cha mẹ học sinh ngay từ đầu năm học, có kế hoạch phối kết hợp thường xuyên với cha mẹ học sinh trong các phong trào và các hoạt động của nhà trường.

### **3.2. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho GDMN**

Tích cực tham mưu để đẩy mạnh việc thực hiện các chính sách đầu tư, xã hội hoá phát triển GDMN theo quy định của Chính phủ; khai thác hiệu quả nguồn lực từ các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành; bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/nhóm, lớp. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

#### **a. Chỉ tiêu:**

100% các nhóm lớp được sửa chữa, nâng cấp CSVC

100% nhà vệ sinh các nhóm lớp được cải tạo đạt yêu cầu và trang trí đẹp, thân thiện.

100% các nhóm lớp có đủ bàn ghế, đồ chơi và các trang thiết bị cho trẻ. Có đầy đủ sách vở, tài liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động học tập và vui chơi cho các lớp theo quy định của Bộ GD-ĐT.

Duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa các phòng học, phòng chức năng, khu dinh dưỡng, nhà vệ sinh...Nâng cấp, bảo trì, bảo dưỡng đường điện, điều hoà, máy chiếu, máy tính, ti vi, bình nước lọc, bình nóng lạnh, quạt...

#### **b. Biện pháp:**

Thực hiện Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 về điều kiện CSVC các trường mầm non.

Tham mưu, đề xuất và có kế hoạch sửa chữa các phòng học, phòng chức năng, khu dinh dưỡng, nhà vệ sinh... theo đề án: “*Đảm bảo CSVC thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018-2025*”

Nâng cao ý thức bảo quản tài sản, cơ sở vật chất cho từng lớp, từng bộ phận sử dụng, quản lý, có thưởng phạt với người được giao và quản lý tài sản.

Xây dựng kế hoạch sửa chữa CSVC và kế hoạch mua sắm các trang thiết bị phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ.

### **3.3. Tăng cường CSVC; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia xây dựng trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn**

#### **a. Chỉ tiêu:**

Năm học 2024-2025 nhà trường đăng kí công nhận lại trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, Trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, trường mầm non Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

100% CBQL và giáo viên nắm được các tiêu chuẩn tự đánh giá và đánh giá ngoài các trường mầm non, tiêu chuẩn về trường chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn (*Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT*)

100% CBGV, nhân viên tích cực tham gia công tác tự đánh giá của nhà trường.

Thực hiện tốt công tác tham mưu, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục về đầu tư sửa chữa lại CSVC và các trang thiết bị đồ dùng đồ chơi, đội ngũ.

#### **b. Biện pháp:**

Duy trì và thực hiện kiểm định chất lượng trường mầm non, xây dựng báo cáo tự đánh giá với 5 tiêu chuẩn theo quy định. Thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công cho từng cán bộ, giáo viên phụ trách từng tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể và có kế hoạch quản lý dữ liệu minh chứng. Duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3, trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, trường mầm non Xanh- Sạch - Đẹp - An toàn theo TT19/2019/TT BGDĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non.

Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

Nâng cao năng lực quản lý và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường.

Rà soát các tiêu chuẩn, bổ sung CSVC phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công cụ thể cho từng CBGV vào từng tiêu chuẩn cụ thể. Lưu giữ hồ sơ, minh chứng, quản lý dữ liệu minh chứng đã thu thập.

Tích cực tham mưu để lãnh đạo các ngành các cấp quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo quy định Bộ GD-ĐT cho nhà trường. Tăng cường kinh phí cho công tác duy trì trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và trường Xanh Sạch - Đẹp - An toàn.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về công tác kiểm định chất lượng, trường chuẩn Quốc gia, chuẩn Xanh Sạch - Đẹp - An toàn.

### **3.4. Phát triển đội ngũ CBQL và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới**

#### **3.4.1. Thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp để bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp.**

##### **a. Chỉ tiêu:**

100% số lớp/ số cô đảm bảo đủ theo điều lệ trường mầm non qui định.

Thực hiện đúng các chế độ, chính sách đối với giáo viên mầm non theo qui định.

##### **b. Biện pháp:**

Tham mưu với cấp lãnh đạo đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo Thông tư liên tịch số 19/2023/TTLT- BGDĐT ngày 30/10/2023 và Nghị định 102/2020/NĐ-CP.

Chú trọng đến việc bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp cho CBGV.

Giải quyết và đảm bảo đúng chế độ cho CBGV như: Tăng lương đúng kỳ hạn, ổn định lương cho giáo viên hợp đồng, trợ cấp khó khăn đột xuất.

Phối hợp cùng công đoàn nhà trường làm tốt công tác chăm lo đời sống

#### **3.4.2. Triển khai hiệu quả chất lượng công tác Hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn CBQL, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ để chuẩn bị thực hiện chương trình GDMN mới;**

##### **a. Chỉ tiêu:**

100% CBGV được bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn về việc thực hiện quy chế chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, bồi dưỡng thường xuyên và thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD-ĐT ban hành.

Phấn đấu 100% CBGV có trình độ đạt trên chuẩn trở lên.

Tổ chức các hội thi.

##### **b. Biện pháp:**

Tiếp tục bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non do Bộ giáo dục ban hành. Thực hiện đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Hiệu phó theo Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT và đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT.

Nhà trường Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên năm học 2024-2025. Cập nhật các văn bản hướng dẫn của cấp trên về Bồi dưỡng thường xuyên tới giáo viên. Triển khai cho giáo viên đăng kí nội dung tự Bồi dưỡng theo hướng dẫn. Duyệt kế hoạch BDTX của giáo viên trong năm học. Bố trí Ban giám

hiệu cùng giáo viên cốt cán học các lớp bồi dưỡng chuyên môn, có kế hoạch triển khai cho 100% giáo viên cùng thực hiện.

Phối hợp với cơ sở đào tạo giáo viên mầm non trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý ở các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, dân lập theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT.

Triển khai Kế hoạch tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi.

Thực hiện nghiêm túc việc duyệt kế hoạch chuyên môn các tổ. Có rút kinh nghiệm sau khi thực hiện các chuyên đề.

Tổ chức hội nghị công chức để cán bộ giáo viên được bàn bạc, góp ý, đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch nhà trường sát với tình hình thực tế và các yêu cầu đề ra .

Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng CBGV sao cho phù hợp với khả năng, sở trường và hoàn cảnh của chị em, nhằm phát huy khả năng, khơi dậy tinh thần trách nhiệm, đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Có hình thức khích lệ đối với những giáo viên có thành tích, bồi dưỡng giúp đỡ đối với những giáo viên yếu kém... quan tâm đến những giáo viên có hoàn cảnh khó khăn.

Tăng cường bồi dưỡng nâng cao năng lực cho CBGV về công tác tuyên truyền.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm các hoạt động của giáo viên.

***3.4.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo.***

***a. Chỉ tiêu:***

100% CBGV được học chính trị và nhiệm vụ năm học ngay từ đầu năm học.

100% CBGV được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp. Trong đó, loại tốt đạt từ 50%-85% ; loại khá từ 15%-50%

100% CBGV thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

100% CBGV rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong mẫu mực, lối sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí.

100% CBGV thực hiện tốt và không vi phạm đạo đức nhà giáo.

100% các lớp xây dựng môi trường trong và ngoài lớp Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn lành mạnh, mối quan hệ ứng xử giữa giáo viên với giáo viên, giáo viên với phụ huynh, giáo viên với trẻ và giữa trẻ với trẻ thân thiện, đúng mực.

100% các khối lớp thực hiện nghiêm túc sinh hoạt chuyên môn 2 lần/ 1 tháng và đảm bảo chất lượng.

Chi bộ phân đấu kết nạp từ 1-2 Đảng viên mới.

Xây dựng nhà trường thành một khối đoàn kết thống nhất, cộng đồng trách nhiệm, tâm huyết, sáng tạo .

***b. Biện pháp:***

Ban giám hiệu chủ động, gương mẫu trong việc tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ năng lực quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo, hiểu biết các văn bản hiện hành đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”. Thực hiện tốt quy tắc ứng xử trong nhà trường.

Tiếp tục quán triệt tới tất cả CBGV, nhân viên trong trường về nội dung, tinh thần của các cuộc vận động và phong trào thi đua từ đó phát động, yêu cầu thực hiện gắn vào từng cương vị, nhiệm vụ cụ thể của mỗi người.

Tổ chức ký cam kết thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua tới tất cả CBGV, nhân viên.

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp, đặc biệt đối với giáo viên trẻ, giáo viên mới vào nghề; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Làm tốt công tác phát triển Đảng trong nhà trường, phân công chi uỷ và đảng viên đi sâu đi sát bồi dưỡng quần chúng học lớp đối tượng đảng và đảng viên mới kết nạp.

Làm tốt công tác quy hoạch, tạo nguồn, bầu nhận sự có đủ năng lực, khả năng theo tiêu chuẩn cấp uỷ, bí thư, phó bí thư, chủ tịch công đoàn, Ban chấp hành công đoàn, định hướng về mặt tư tưởng chính trị cho các đồng chí có hướng phấn đấu phát triển.

Phát huy vai trò, sức mạnh của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, phối hợp tổ chức hoạt động, chăm lo xây dựng đội ngũ về mọi phương diện trên tinh thần công khai Dân chủ Đoàn kết thống nhất Kỷ cương.

Nâng cao năng lực trình độ quản lý cho đội ngũ tổ trưởng, tổ phó để nắm vững và triển khai có hiệu quả các văn bản quy định hiện hành, nâng cao năng lực trong việc tổ chức thực hiện chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ đặc biệt là nắm vững kế hoạch, nhiệm vụ năm học, những chỉ đạo chuyên môn trọng tâm.

***3.4.4. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Đề án đào tạo bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2018-2025***

Hiện nay nhà trường có tổng số 3 CBQL và 37 giáo viên. Trong đó trình độ chuyên môn của CBGV: Thạc sĩ: 01; Đại học: 37 đ/c, Cao đẳng: 03 đ/c. Như vậy có 100% giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn (92,5% CBGV đạt trình độ trên chuẩn). Hiện có 1 Giáo viên đang theo học Thạc sĩ GDMN.

Năm học 2024-2025 tiếp tục rà soát và khuyến khích giáo viên tham gia các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

#### **4. Củng cố, nâng cao chất lượng Phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi (PCGDMN TENT) và chuẩn bị cho phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi**

##### ***a. Chỉ tiêu:***

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Phân đầu số trẻ huy động ra lớp năm học 2024-2025 trên địa bàn phường: Đối với trẻ Nhà trẻ đạt từ 35%-45%. Trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi ra lớp đạt 90-95%. Riêng trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100%.

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC (trong đó có PCGDMN TNT) theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong lưu trữ hồ sơ phổ cập.

Hệ thống hồ sơ công nhận hoàn thành Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi đầy đủ chính xác. Có đầy đủ các loại hồ sơ theo dõi phổ cập qui định.

Duy trì vững chắc chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi.

Năm 2024 tiếp tục duy trì đạt PCGDMN TNT với các tiêu chí cao hơn năm trước, phấn đấu các tiêu chí PCGDMN cho trẻ em 4T.

Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; 100% lớp 5 tuổi có đủ đồ dùng đồ chơi theo quy định của Bộ GD-ĐT.

##### ***b. Biện pháp:***

Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác số lượng phổ cập, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, giáo viên; Đẩy mạnh công tác quản lý chỉ đạo để duy trì số lượng, quản lý chặt chẽ số lượng trẻ ở mỗi nhóm, lớp và nhà trường...

Thực hiện tốt công tác điều tra Phổ cập giáo dục xóa mù chữ. Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường. Đối với trẻ 5 tuổi, bên cạnh việc duy trì tỷ lệ huy động trẻ

đến trường, 100% số trẻ được nuôi ăn bán trú. 100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi đạt chuẩn. 100% trẻ 5 tuổi trên địa bàn phường hoàn thành chương trình.

Phối hợp với chính quyền làm tốt công tác tuyên truyền tới tất cả phụ huynh và người dân trên địa bàn về chính sách miễn học phí đối với trẻ 5 tuổi đi học (từ tháng 9/2024)

Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

Nâng cao năng lực quản lí, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ và giáo viên nhà trường.

Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên trong nhà trường học tập nâng cao trình độ, năng lực quản lí, chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN.

Tích cực tham mưu để lãnh đạo các ngành các cấp quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi theo quy định Bộ GD-ĐT cho nhà trường, ưu tiên cho các lớp 5 tuổi. Tăng cường kinh phí cho công tác Phổ cập.

Thường xuyên tự kiểm tra đánh giá, từ đó phát huy các kết quả đạt được, bổ sung những nội dung thiếu. Phân công cán bộ giáo viên phụ trách từng tiêu chuẩn phổ cập để công tác tự kiểm tra đánh giá có hiệu quả.

Kết hợp với y tế, phụ nữ, các ban ngành đoàn thể để thực hiện tốt chăm sóc sức khỏe, khám sức khỏe định hàng năm, tuyên truyền kiến thức khoa học nuôi, dạy, tiêm vacxin.

Thực hiện tốt công tác tham mưu, công tác xã hội hóa giáo dục

## **5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

### **a. Chỉ tiêu:**

Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử phù hợp với điều kiện của nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

Sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản trị nhà trường để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi, chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi, quản lý thông tin trẻ, quản lý thông tin CBQL, giáo viên, nhân viên, quản lý thông tin y tế, phổ cập, tính khẩu phần ăn, văn bản điện tử...trang website của nhà trường có hiệu quả.

100% CBGV được cập nhật và thực hiện các văn bản chỉ đạo của Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị;

100% Gv thực hiện tốt các thao tác cập nhật số liệu lên phần mềm cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành và dữ liệu PCGD-XMC, rà soát, chuẩn hóa dữ liệu ở các cấp quản lý để khai thác, sử dụng.

90% ->100% giáo viên sử dụng tốt các phần mềm hỗ trợ trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ CBQL, giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

100% CBQL, giáo viên sử dụng tốt các ứng dụng phần mềm quản lý công chức, viên chức (CC-VC) để khai và nhập thông tin cá nhân. Phần mềm Vnedu trong quản lý khai báo hồ sơ trẻ.

100% CBQL, giáo viên tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số.

Nhân viên kế toán thực hiện thành thạo phần mềm Misa trong quản lý tài chính, tài sản.

100% các khoản thu, chi, đóng học phí được thực hiện qua chuyển khoản ngân hàng.

Phần đầu 100% các nhóm lớp được đầu tư đủ máy vi tính, máy in phục vụ công tác giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

#### ***b. Biện pháp:***

Triển khai tới 100% CBGV các văn bản chỉ đạo của Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị trong các cuộc họp hội đồng hoặc hướng dẫn bồi dưỡng chuyên môn..

Thành lập bộ phận phụ trách, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin(CNTT), chuyển đổi số. Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số. Quy chế khai thác và sử dụng phần mềm

Tạo điều kiện cho đội ngũ CBGV tham gia tập huấn về công tác UDCNTT do Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT tổ chức.

Tổ chức họp, hội thảo, tập huấn chuyên môn qua mạng. Khai thác và thực hiện họp, tập huấn chuyên môn qua mạng.

Đầu tư, lắp đặt đường truyền Internet; Ti vi có kết nối Internet, loa, đài, máy chiếu tại tất cả các nhóm lớp. Đồng thời sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục... Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường;

Tổ chức đánh giá tính hiệu quả, tính khả thi và bền vững của tất cả các phần mềm quản lý (Quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý tài chính, quản lý nuôi dưỡng, quản lý phổ cập, công tác tuyển sinh, kiểm định chất lượng...). Đầu tư chi phí mua các phần mềm phục vụ cho công tác quản lý nhà trường.

Chỉ đạo 100% CBGV, nhân viên trong trường lập Email cá nhân, duy trì nề nếp trong việc cập nhật các thông tin điều hành của Ngành và Nhà trường, đồng

thời phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh toàn trường được biết Công thông tin điện tử của Phòng GD-ĐT và của Nhà trường.

Chỉ đạo 100% các nhóm lớp thành lập nhóm Zalo của lớp để trao đổi, chia sẻ, cập nhật các hoạt động tuyên truyền, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tới phụ huynh

Hướng dẫn giáo viên biết khai thác kho bài giảng E-Learning của Bộ GDĐT. Tiếp tục triển khai “Thiết kế bài giảng điện tử”, Đồng thời huy động giáo viên tích cực tham gia đóng góp các bài trình chiếu, bài giảng e-Learning về nhà trường để xây dựng “Thư viện giáo án điện tử” trên Website của trường

## **6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh cộng tác truyền thông về giáo dục mầm non**

### **6.1. Phát động phong trào thi đua**

#### **a. Chỉ tiêu:**

Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 8 (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành. Chỉ thị 05/CT-TW của bộ chính trị về việc đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; đẩy mạnh cuộc vận động: ‘Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo’ và chuyên đề: ‘Xây dựng trường mầm non hạnh phúc lấy trẻ làm trung tâm’.

Phấn đấu trong năm học 2024-2025: Chi bộ đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Tập thể đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và Bằng khen của Chủ tịch UBND Tỉnh. Công đoàn đạt Bằng khen của Liên đoàn lao động tỉnh.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành nhiệm vụ được giao.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

Trên 80% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp trường.

15%-18% cán bộ, giáo viên trở lên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

90% giáo viên hàng năm được đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt loại khá, tốt trở lên (kể cả giáo viên hợp đồng). 90% giáo viên được đánh giá hoàn thành Xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hàng năm được đánh giá chuẩn, đánh giá CC-VC đạt xuất sắc.

100% đảng viên được đánh giá đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 15% đạt đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

**b. Biện pháp:**

Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường, kế hoạch bám sát vào tình hình thực tế của địa phương và nhà trường.

Coi trọng công tác giáo dục tư tưởng, chính trị, nâng cao nhận thức về thi đua theo yêu cầu đổi mới làm cho mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký, ký giao ước thi đua tại hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đầu năm học theo đúng quy trình hướng dẫn của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trên.

Tổ chức phát động phong trào thi đua tới tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường, giao chỉ tiêu thi đua, cụ thể các mặt hoạt động tới từng lớp, từng các nhân. Sau mỗi đợt thi đua có tổng kết đánh giá chỉ ra các mặt mạnh, mặt còn hạn chế và rút ra bài học trong công tác chỉ đạo, thực hiện. Đồng thời cần động viên khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong mỗi phong trào thi đua.

Thường xuyên quan tâm tạo điều kiện giúp đỡ để cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký đầu năm học.

Bình xét thi đua đảm bảo dân chủ, công khai, công bằng, chính xác và khách quan, đúng người, đúng việc.

Tích cực xây dựng quỹ thi đua, khen thưởng bằng cách làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục huy động các nguồn lực Xã hội hóa giáo dục và tiết kiệm chi tiêu để trích một phần quỹ hoạt động thường xuyên của nhà trường để khen thưởng những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong năm học.

**6.2. Công tác truyền thông GDMN**

**a. Chỉ tiêu:**

Tổ chức họp phụ huynh 1 năm 2 lần họp. Thống nhất các nội dung nhà trường, lớp thực hiện trong năm học. Kết hợp tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ theo khoa học, về đường lối, chủ trương của nhà trường.

100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền và thay đổi nội dung theo từng chủ đề.

Tổ chức tuyên truyền tại hệ thống bảng điện tử Led 2 cổng trường ở 2 cơ sở.

100% phụ huynh được tuyên truyền về đường lối chính sách và chủ trương của Đảng và nhà nước, về vai trò vị trí giáo dục mầm non, kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học, chương trình GDMN của Bộ GD-ĐT, Chương trình Montessori và STEAM...

Thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động của nhà trường trên trang website và fanpage của nhà trường.

**b. Biện pháp:**

Tăng cường công tác bồi dưỡng cho giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền.

Đa dạng hoá hình thức tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ như: Loa đài của trường, của phường, qua góc tuyên truyền chung của trường, của lớp, qua buổi họp phụ huynh và trao đổi qua giờ đón trả trẻ, qua nhóm zalo, facebook, website...

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại các nhóm lớp, phong phú về nội dung. Thường xuyên đôn đốc, đánh giá, chấm điểm góc tuyên truyền của các lớp

Kết hợp với phụ nữ, y tế và đoàn thành niên của phường để tuyên truyền qua các buổi sinh hoạt, tiêm chủng,...

Tổ chức tốt các ngày lễ, ngày hội, các hoạt động trải nghiệm,... mời phụ huynh tham dự.

Đưa hoạt động của hội cha mẹ học sinh kết hợp với nhà trường một cách thường xuyên có hiệu quả.

**7. Công tác thanh tra, kiểm tra**

**a. Chỉ tiêu:**

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo hướng dẫn công tác kiểm tra nội bộ cơ sở giáo dục năm học 2024-2025 trong đó nêu rõ:

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của CBQL; Công tác Bồi dưỡng đạo đức nhà giáo; Công tác công khai; Việc triển khai Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

+ Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhà giáo với các nội dung: Việc thực hiện quy chế chuyên môn; Đổi mới hình thức, cải tiến chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; Quản lý nhóm lớp; nền nếp chăm sóc, giáo dục; chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

+ Kiểm tra hoạt động của các tổ khối; Tiếp cận với các chương trình STEAM; Nền nếp hồ sơ chuyên môn. Công tác cải tiến chất lượng sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.

+ Kiểm tra công tác tài chính, tài sản; Công tác công khai. Công tác nuôi ăn bán trú.

+ Kiểm tra hoạt động học tập của học sinh; Kết quả đánh giá trẻ.

+ Kiểm tra công tác dân chủ, khiếu nại, tố cáo; Việc cập nhật, tổ chức tiếp công dân, giải quyết Khiếu nại, tố cáo.

Phần đầu 95%-100% kết quả kiểm tra nhà trường đạt loại khá trở lên.

***b. Biện pháp:***

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ cụ thể, chi tiết ngay từ đầu năm học, trong đó tập trung vào những mảng nhà trường còn hạn chế hoặc nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Công khai đầy đủ kế hoạch kiểm tra nội bộ cho các bộ phận, cá nhân. Thành lập Ban kiểm tra nội bộ gồm: Hiệu trưởng, các phó hiệu trưởng và các tổ trưởng chuyên môn. Trưởng ban có thể triệu tập thêm thành viên cho các cuộc kiểm tra nếu thấy cần thiết. Kế hoạch kiểm tra được tổ chức thường xuyên, công khai trong kế hoạch của nhà trường.

Các cuộc kiểm tra được xây dựng cụ thể từng đối tượng kiểm tra, có kế hoạch cụ thể từng giai đoạn. Ngoài việc kiểm tra theo kế hoạch, Ban kiểm tra nội bộ lồng ghép với nhiệm vụ chuyên môn của mình để có kiểm tra đánh giá hàng ngày hoặc bố trí các cuộc kiểm tra đột xuất nếu cần thiết. Đối với kiểm tra nhiệm vụ nhà giáo, Ban kiểm tra nội bộ có thể lồng ghép giữa nội dung kiểm tra nội bộ và nội dung sinh hoạt chuyên môn.

Tiến hành kiểm tra theo kế hoạch đề ra, đúng với trình độ và năng lực của giáo viên. Có biện pháp góp ý, giúp đỡ, động viên những giáo viên chưa hoàn thành tốt công việc chuyên môn. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các góp ý, kiến nghị sau kiểm tra, lấy đó làm căn cứ đánh giá ý thức tiếp thu, học hỏi, sửa chữa của đối tượng được kiểm tra. Tuyên dương kịp thời những giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt kết quả tốt trong các đợt kiểm tra.

Tuyên truyền, quán triệt các văn bản Luật, Nghị định và thông tư hướng dẫn thi hành pháp luật về thanh tra, kiểm tra, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ của Sở GD-ĐT, Phòng GD-ĐT và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác kiểm tra trong chăm sóc, giáo dục tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của nhà trường.

Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp cho công chức, viên chức làm công tác kiểm tra.

Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động kiểm tra: máy tính, tủ tài liệu...; thực hiện tốt chế độ chính sách theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc phối hợp với các cấp các ngành, các bộ phận để tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm của cán bộ kiểm tra, chú trọng hiệu quả, hiệu lực của kiểm tra; tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

Thực hiện theo quy trình kiểm tra theo hướng dẫn của Sở GD-ĐT và Phòng GD-ĐT.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban giám hiệu**

##### **1.1. Đ/c Vũ Thị Thu Thủy - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng**

Phụ trách chung (điều hành toàn bộ các hoạt động của nhà trường)

Phụ trách công tác tham mưu, công tác đối ngoại, công tác XHHGD.

Chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý điều hành các hoạt động và chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ em của nhà trường; chịu trách nhiệm trước phòng Giáo dục và Đào tạo và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của nhà trường;

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

Trực tiếp phụ trách tổ Cấp dưỡng và tổ Văn phòng;

Phụ trách thi đua, điều hành công tác thu chi. Phụ trách mọi hoạt động đối với công tác tài chính và cơ sở vật chất, môi trường trong nhà trường.

##### **1.2. Đ/c Đỗ Thị Thu Quyên - Phó hiệu trưởng - Chủ tịch công đoàn**

Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên; hồ sơ kiểm định chất lượng giáo dục trong nhà trường; công tác y tế; hồ sơ công khai

Phụ trách cơ sở vật chất cơ sở 1

Phụ trách tổ truyền thông và trang fanpage+ website của trường;

Phụ trách các phần mềm smas, phần mềm CSDL ngành, phần mềm quản lý CCVC...

Phụ trách công tác Sáng kiến kinh nghiệm khối 3 tuổi + 4 tuổi

Phụ trách công tác Kiểm tra nội bộ khối 3 tuổi + 4 tuổi

Phụ trách công tác dinh dưỡng;

Phụ trách công tác hoàn thiện hồ sơ thi đua khen thưởng

Phụ trách tiêu chuẩn 3, 4, 5 (Chuẩn quốc gia, Kiểm định chất lượng giáo dục)

Phụ trách ngày hội, ngày lễ của cô và trẻ; các phong trào thi đua trong nhà trường và các hoạt động theo chủ đề trong năm học.

Phụ trách các chuyên đề, trực tiếp phụ trách các cuộc vận động

Thực hiện mọi hoạt động của nhà trường khi hiệu trưởng giao trách nhiệm, phân công và ủy quyền nhiệm vụ.

##### **1.3. Đ/c Đinh Thị Thu Trang - Phó bí thư chi bộ - Phó hiệu trưởng**

Phụ trách cơ sở 2

Phụ trách cơ sở vật chất cơ sở 2

Phụ trách chuyên môn khối Nhà trẻ và Mẫu giáo 5 tuổi; tham gia theo dõi, chỉ đạo tổ Nhà trẻ và Mẫu giáo 5 tuổi.

Phụ trách công tác Sáng kiến kinh nghiệm khối Nhà trẻ và Mẫu giáo 5 tuổi.

Phụ trách công tác Kiểm tra nội bộ khối Nhà trẻ và Mẫu giáo 5 tuổi.

Phụ trách công tác Phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi, theo dõi sức khỏe trẻ.

Phụ trách nhóm trẻ/ lớp mẫu giáo độc lập tư thục.

Phụ trách tiêu chuẩn 1.2 (Chuẩn quốc gia, Kiểm định chất lượng giáo dục)

Thực hiện mọi hoạt động của nhà trường khi hiệu trưởng giao trách nhiệm, phân công và ủy quyền nhiệm vụ.

## **2. Các tổ chuyên môn**

### **2.1. Tổ mẫu giáo**

Đ/c Đỗ Thị Thu Hà - Tổ trưởng chuyên môn: Phụ trách chuyên môn khối 5 tuổi

Đ/c Mai Kim Ngân - Tổ phó chuyên môn: Phụ trách chuyên môn khối 5 tuổi

Đ/c Đoàn Thị Minh Thảo - Tổ trưởng chuyên môn: Phụ trách chuyên môn khối 4 tuổi

Đ/c Phạm Thị Xoan - Tổ phó chuyên môn: Phụ trách chuyên môn khối 4 tuổi

Đ/c Nguyễn Thị Ngọc Lan - Tổ trưởng chuyên môn: Phụ trách chuyên môn 3 tuổi

Đ/c Nguyễn Thị Hạnh - Tổ phó chuyên môn: Phụ trách chuyên môn khối 3 tuổi

### **2.2. Tổ nhà trẻ + DD**

Đ/c Hoàng Thu Hương - Tổ trưởng chuyên môn: Phụ trách chuyên môn khối + Dinh dưỡng

Đ/c Nguyễn Thị Vân: Bếp trưởng: Phụ trách dinh dưỡng

## **IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN THEO THÁNG**

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thực hiện</b>	<b>Kết quả</b>
9/ 2024	CBGV, NV thực hiện theo lịch phân công. Lên kế hoạch phân công giáo viên đi điều tra phổ cập giá dục xóa mù chữ. Tổng hợp báo cáo. Bố trí phân công giáo viên vào các nhóm lớp. Trang trí nhóm lớp, xây dựng môi trường... Tổng vệ sinh và phun khử khuẩn toàn	CBGV, NV BHG  BGH	

trường	CBGV, NV
Dự lớp bồi dưỡng chính trị , chuyên môn do ngành tổ chức.	CBGV, NV
Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn chương trình Montessori, STEAM.	CBGV,NV
Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn chương trình GDMN, GD lấy trẻ làm trung tâm	-CBGV
Tổ chức khai giảng năm học mới	BGH + GV
Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng.	CBGV, NV
Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch các chuyên đề, các cuộc vận động và phong trào thi đua, kế hoạch kiểm tra nội bộ, các quy chế...	BGH,GV,NV HT
Tổ chức tết trung thu tại lớp, tặng quà cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn, mồ côi...	
Sửa chữa mua sắm đồ dùng đồ chơi cơ sở vật chất.	BGH + GV
Ổn định nề nếp các khối lớp, thống nhất nội dung kế hoạch chủ đề năm học với các nhóm lớp, thực hiện chương trình từ 6/9.	BGH
Cân đo đánh giá sức khỏe trẻ đợt 1 tháng 9, tổng hợp báo cáo.	BGH + GV
Báo cáo thống kê PC đầu năm.	BGH+ GV
Kiểm tra tài sản, tài chính.	
Kiểm tra điều kiện VSATTP tại bếp ăn nhà trường	BGH + GV BGH+KT
Họp phụ huynh.	
Duyệt kế hoạch giáo viên	BGH+
Kiểm tra đơn đốc hoàn chỉnh hồ sơ cá nhân, tập thể.	GV+PH
Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	PHT + GV BGH
Phát động phong trào thi đua và các cuộc vận động. Đăng ký thi đua.	BGH + GV

	<p>Chuẩn bị và tổ chức hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động.</p> <p>Kiểm tra nề nếp đầu năm học</p> <p>Phát động phong trào thi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo.</p> <p>Thành lập hội đồng tự đánh giá, phân công cụ thể cho từng CBGV vào từng tiêu chuẩn cụ thể.</p> <p>Đăng ký đề tài SKKN.</p> <p>-Triển khai kế hoạch đẩy mạnh thực hiện chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm và chuyên đề trường mầm non hạnh phúc – lấy trẻ em làm trung tâm,</p> <p>Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” theo hướng dẫn của Sở GD, PGD&amp;ĐT</p> <p><b>* Bổ sung kế hoạch tháng:</b>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH</p> <p>BGH+GV,N V</p> <p>BGH+GV.N V</p> <p>BGH</p> <p>BGH</p> <p>BGH+ GV, NV</p>	
10/2024	<p>Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch bệnh.</p> <p>Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng.</p> <p>Duyệt kế hoạch giáo viên</p> <p>Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn chuẩn bị hội giảng cấp trường.</p> <p>Triển khai làm trang thiết bị, đồ chơi lấy trẻ làm trung tâm</p> <p>Tổ chức kỷ niệm 20/10.</p> <p>Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ lần 1, làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ khi mùa đông đến.</p> <p>Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế</p>	<p>CBGV,NV</p> <p>PHT BGH+GV</p> <p>BGH + CD YT+HP+GV</p> <p>BGH + GV</p>	

	<p>hoạch</p> <p>Kiểm tra đánh giá từng tiêu chuẩn KĐCLGD.</p> <p>Tổ chức ngày hội Halloween</p> <p>Bồi dưỡng chuyên môn và mọi điều kiện cho GV tham gia hội giảng.</p> <p>Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch Đẹp và An toàn.</p> <p><b>* Bổ sung kế hoạch tháng:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH + CD</p> <p>BGH+ GV</p> <p>BGH+ GV</p>	
11/2024	<p>Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng.</p> <p>Duyệt kế hoạch giáo viên</p> <p>Tổ chức hội giảng cấp trường, hội thi “Thiết kế đồ dùng đồ chơi tự tạo, trang trí nhóm lớp” “Hội thi dinh dưỡng cho trẻ thơ....</p> <p>Chuẩn bị mọi điều kiện và tổ chức ngày 20/11.</p> <p>Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch</p> <p>Tháng trọng điểm thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”</p> <p>Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về công tác KĐCLGD, trường chuẩn Quốc gia, trường Xanh -Sạch Đẹp và An toàn</p> <p>Bồi dưỡng chuyên môn và mọi điều kiện cho GV tham gia hội giảng cấp thành phố.</p> <p>Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh - Sạch Đẹp và An toàn.</p>	<p>CBGV,NV</p> <p>PHT-TTCM</p> <p>BGH + GV</p> <p>BGH+TTCM</p> <p>BGH + CD</p> <p>BGH+ GV</p> <p>BGH+ GV</p>	

	<p><b>* Bổ sung kế hoạch tháng:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
12/2024	<p>Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng</p> <p>Báo cáo thống kê giữa năm học.</p> <p>Báo cáo sơ kết học kỳ 1, bình bầu thi đua học kỳ</p> <p>tra nội bộ theo kế hoạch</p> <p>Duyệt kế hoạch giáo viên</p> <p>-Tuyên truyền về công tác chăm sóc sức khỏe, Tổ chức cho trẻ uống vitamin A và thuốc tẩy giun.</p> <p>Kiểm tra tài chính, tài sản.</p> <p>Báo cáo thống kê công tác phổ cập giữa năm.</p> <p>Cân đo, đánh giá sức khỏe cho trẻ đợt 2</p> <p>Tổ chức cho trẻ đi tham quan Bảo tàng quân đội Tỉnh.</p> <p>Từng bước hoàn thiện các tiêu chí đánh giá trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh -Sạch Đẹp và An toàn.</p> <p><b>* Bổ sung kế hoạch tháng:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>CBGV,NVP</p> <p>HT + GV</p> <p>HT</p> <p>BGH+</p> <p>TTCM</p> <p>PHT</p> <p>-HT+TQ+</p> <p>KT</p> <p>Đ/c Trang (</p> <p>Quyên)</p> <p>-BGH-GV-</p> <p>PH</p>	
01/2025	<p>Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng.</p> <p>Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế</p>	<p>CBGV,NV</p> <p>BGH + GV</p>	



	<p>trường chuẩn Xanh -Sạch Đẹp và An toàn.</p> <p><b>* Bổ sung kế hoạch tháng:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH + GV</p> <p>BGH + GV</p>	
3/2025	<p>Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng.</p> <p>Duyệt kế hoạch giáo viên</p> <p>Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch</p> <p>Tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3.</p> <p>Sơ kết phong trào thi đua đợt 3.</p> <p>Kiểm tra tài chính.</p> <p>Kiểm tra công tác phổ cập</p> <p>Chăm SKKN</p> <p>Duy trì trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh -Sạch Đẹp và An toàn.</p> <p><b>* Bổ sung kế hoạch tháng:</b></p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>CBGV,NV</p> <p>PHT</p> <p>BGH + GV</p> <p>BGH + CD</p> <p>PHT+TQ+K</p> <p>T</p> <p>BGH</p> <p>BGH – GV –</p> <p>BCHPH</p> <p>BGH + GV</p>	
4/2025	<p>Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng.</p> <p>Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch</p> <p>Hoàn thành hồ sơ thanh tra. Tổng hợp báo cáo.</p> <p>Tổng hợp báo cáo chuyên đề.</p> <p>Chăm sóc kiến kinh nghiệm của giáo viên để xếp loại.</p> <p>Tổng hợp kết quả khảo sát trẻ 5 tuổi</p> <p>Hoàn thiện công tác phổ cập, đón đoàn kiểm tra</p>	<p>CBGHV,NV</p> <p>BGH</p> <p>PHT</p> <p>BGH</p> <p>BGH</p>	

	<p>công nhận phổ cập trẻ 5 tuổi. Tổ chức cho trẻ khối 4, 5 tuổi đi tham quan dã ngoại. Đón đoàn đánh giá ngoài về công nhận trường đạt KĐCLGD cấp độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 2, trường chuẩn Xanh -Sạch Đẹp và An toàn. <b>* Bổ sung kế hoạch tháng:</b> ..... ..... ..... .....</p>	-BGH + GV 5T	
5/2025	<p>Thực hiện chương trình GDMN theo các phương án đã xây dựng. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch Đánh giá viên chức năm 2024 Hoàn thiện hồ sơ thi đua năm 2024 Cân đo, đánh giá sức khỏe cho trẻ đợt 4 Tổng hợp báo cáo. Khảo sát trẻ các độ tuổi, tổng hợp báo cáo. Báo cáo thống kê, báo cáo tổng kết năm học. Bình bầu thi đua cuối năm, tổng kết các phong trào thi đua và các cuộc vận động. Chuẩn bị tốt công tác tổ chức ngày 01/6 chia tay trẻ Mẫu giáo 5 tuổi ra trường. Duyệt kế hoạch dạy hè cho các độ tuổi. Kết hợp với công đoàn xây dựng kế hoạch nghỉ hè và tổ chức cho cán bộ giáo viên trong nhà trường đi thăm quan học tập trong dịp hè. Tổ chức ngày lễ tổng kết năm học và tết 1/6 cho trẻ. Thực hiện công tác kiểm tra chéo chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung</p>	<p>CBGV,NV PHT + GV  BGH + GV  BGH + CD BGH + CD + GV  PHT + GV  BGH+ YT  HP HT + CD  BGH + GV  BGH + GV + BCHPH</p>	

	tâm, trường học an toàn phòng tránh tai nạn thương tích, trường học thân thiện học sinh tích cực <b>* Bổ sung kế hoạch tháng</b> ..... ..... ..... .....		
--	---	--	--

**Nơi nhận**

Phòng GD &amp; ĐT (để báo cáo)

UBND phường (để báo cáo)

Lưu VP

**TM.HỘI ĐỒNG TRƯỜNG****CHỦ TỊCH****HIỆU TRƯỞNG***Vũ Thị Thu Thủy*